

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 09-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Ông Lâm Quang Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Mỹ Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T, sinh năm 1980 tại huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp Mỹ L, xã Mỹ T, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Lê Thị M; có vợ Lê Thị Mộng T và 01 người con sinh năm 2008; tiền án: Có 01 tiền án (về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 18/01/2010). Tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 03/2010/HSST ngày 18/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù, chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích; bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/7/2021 sau đó chuyển sang tạm giam đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Tăng L, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Trú tại ấp Đào V, xã Thanh Q, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại ấp Huỳnh P, xã Thạnh Q, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1950 (vắng mặt).

Trú tại ấp Đào V, xã Thạnh Q, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Lâm Thị H, sinh năm 1962 (có mặt).

Trú tại ấp Xa M, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Hoàng T là người có tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành án xong về địa phương bị cáo tiếp tục lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác, cụ thể:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/02/2018 bị cáo Lê Hoàng T đến Trung tâm Y tế huyện Thạnh T để thăm bạn, bị cáo gặp bị hại ông Tăng L nên có nói chuyện qua lại với nhau, bị cáo rủ ông L đi uống cà phê thì ông L đồng ý, khi đi ra thì ông L gặp Phạm Văn S là người quen nên ông L rủ cùng đi uống nước, nên ông L lấy xe mô tô 83P2.003.80 chở bị cáo T ra quán nước Mỹ X đối diện với Trung tâm Y tế huyện Thạnh T thuộc ấp Trương H, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng để uống, ông S cũng chạy theo sau. Khi uống nước khoảng 10 phút thì bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe 83P2 - 003.80 của ông L nên bị cáo T đi vào mua 02 (hai) hộp sữa rồi đi ra hỏi mượn xe của ông L để đem sữa vào trong bệnh viện cho người thân rồi quay lại, nghe vậy ông L đưa chìa khóa và giao xe 83P2- 003.80 cho bị cáo T mượn còn ông L và ông S tiếp tục ngồi uống nước.

Bị cáo T điều khiển xe chạy vào Trung tâm y tế huyện Thạnh T, bị cáo tắt đèn xe và điều khiển xe chạy ngược ra cổng về hướng xã Thạnh T lúc này ông L phát hiện nên nhờ ông S rượt đuổi theo, đồng thời trình báo đến Cơ quan công an để chốt chặn và sau đó đã bắt giữ bị cáo cùng xe mô tô 83P2 - 003.80.

Tại bản kết luận định giá số 07/KL-ĐG.18 ngày 08/03/2018 của Hội đồng định giá huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 83P2-003.80 (sử dụng đến ngày 26/02/2018) có giá trị: 24.000.000 đồng x 59% = 14.160.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngày 19/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Hoàng T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, sau khi phạm tội thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương nên vào ngày 02/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo đến ngày 01/7/2021 thì bắt được bị cáo.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSTT ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CQĐT(ĐTTH), ngày 03/5/2018 trả cho ông Tăng L 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS RC Fi, màu đỏ đen, bánh đúc (hay gọi là bánh mâm), mang biển kiểm soát 83P2 - 003.80, số máy: 1FC-031848, số khung: RLCS1FC10DY031836 và ông L không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự ông Tăng L đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Còn một điện thoại di động và hai hộp sữa đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng T khai nhận:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 16/02/2018 bị cáo đến Trung tâm Y tế huyện Thạnh T làm quen bị hại ông Tăng L nói chuyện qua lại, bị cáo rủ ông L uống cà phê thì ông L đồng ý, nên bị cáo và ông L ra quán nước Mỹ X đối diện với Trung tâm Y tế huyện Thạnh T để uống. Khi uống nước khoảng 10 phút bị cáo có ý định chiếm đoạt xe của ông L nên bị cáo đi mua 02 (hai) hộp sữa hời mượn xe của ông L để đem sữa vào trong bệnh viện cho người thân rồi quay lại, nên ông L đưa chìa khóa và giao xe 83P2- 003.80 cho bị cáo mượn. Bị cáo điều khiển xe chạy vào Trung tâm y tế huyện Thạnh T, sau đó tắt đèn xe và điều khiển xe chạy ngược ra cổng về hướng xã Thạnh T mục đích đem xe bán lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện rượt đuổi và bị cáo bị công an bắt giữ cùng chiếc xe mô tô 83P2 - 003.80.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan Điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại ông Tăng L, người làm chứng ông Phạm Văn S và ông Huỳnh Văn Đ vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bằng cách tiếp cận bị hại và dùng thủ đoạn gian dối để bị hại tin tưởng và giao xe biển số 83P2 - 003.80 cho bị cáo, sau khi được giao xe, bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS RC Fi, màu đỏ đen, bánh đúc (hay gọi là bánh mâm), mang biển kiểm soát 83P2 - 003.80 trị giá 14.160.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) nên đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Hoàng T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[4] Vì vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKSTT ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần có một mức án tương xứng để đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 18/01/2010 Tòa án nhân dân huyện Dương Minh C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù, bản án hình sự phúc thẩm số 62/2010/HSPT, ngày 12/04/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên y án sơ thẩm, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích do chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm nên hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử và kết án cùng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn do tài sản được thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại ông Tăng L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trong tình trạng tắt nguồn và 02 (hai) hộp sữa loại lớn có dạng hình hộp chữ nhật có thể tích là 180ml (Một trăm tám mươi mililit) là tài sản của bị cáo căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[10] Từ phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 01/7/2021.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Không xem xét, do bị hại không có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Lê Hoàng T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trong tình trạng tắt nguồn và 02 (hai) hộp sữa loại lớn có dạng hình hộp chữ nhật có thể tích là 180ml (Một trăm tám mươi mililit) nhãn hiệu Dutch lady Active 20 +tm có đường, có số đo 12cm x 05cm x 4,5 cm. Trên hộp sữa có nhiều màu sắc và nhiều dòng chữ. Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh T quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 13-10-2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND huyện Thạnh T (1);
- Công an huyện Thạnh T (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Cơ quan THAHS) (3);
- Chi cục THADS huyện Thạnh T (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Nam